

UBND XÃ ĐÌNH XÁ	QUY TRÌNH Công nhận hòa giải viên	Mã hiệu: QT.HGCS.01
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 12/4/2022

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Trần Văn Hậu	Lê Đức Tùng	Vũ Văn Luyện
Chữ ký			
Chức vụ	Công chức chuyên môn	Phó chủ tịch UBND	Chủ tịch UBND

UBND XÃ ĐÌNH XÁ	QUY TRÌNH Công nhận hòa giải viên	Mã hiệu: QT.HGCS.01
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 12/4/2022

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/ bổ sung	Trang / Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành / Lần sửa đổi	Ngày ban hành

1. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự và cách thức thực hiện Thủ tục Công nhận hòa giải viên.

2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với các Tổ chức, cá nhân muốn thực hiện Thủ tục Công nhận hòa giải viên;
- Áp dụng đối với cán bộ, công chức thuộc UBND xã.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;
- Luật hòa giải ở cơ sở năm 2013;
- Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT42P-UBTUMTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở;
- Quyết định số 2338/QĐ-BTP ngày 06/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực hòa giải ở cơ sở thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- UBND: Ủy ban nhân dân
- BP TN&TKQ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả
- CCCM: Công chức chuyên môn
- MCĐT: Một cửa điện tử

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính
	Người được đề nghị công nhận là hòa giải viên phải đạt trên 50% đại diện hộ gia đình trong thôn, tổ dân phố đồng ý.

UBND XÃ ĐÌNH XÁ	QUY TRÌNH Công nhận hòa giải viên	Mã hiệu: QT.HGCS.01
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 12/4/2022

5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao	
	Danh sách người được đề nghị công nhận là hòa giải viên (Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTU'MTTQVN)	x		
	Biên bản kiểm phiếu hoặc biên bản về kết quả biểu quyết bầu hòa giải viên (Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTU'MTTQVN trong trường hợp bầu hòa giải viên bằng hình thức biểu quyết công khai; Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTU'MTTQVN trong trường hợp bầu hòa giải viên bằng hình thức bỏ phiếu kín; Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTU'MTTQVN trong trường hợp bầu hòa giải viên bằng hình thức phát phiếu bầu đến hộ gia đình)	x		
5.3	Số lượng hồ sơ			
	01 bộ hồ sơ			
5.4	Thời gian xử lý			
	Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - UBND xã			
5.6	Lệ phí			
	Không			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
B1	Tiếp nhận hồ sơ: Trường hợp kết quả bầu hòa giải viên đáp ứng yêu cầu quy định tại điểm a, điểm b	Công dân, BP TN&TKQ	¼ ngày	Theo 5.2 Biểu mẫu theo

UBND XÃ ĐÌNH XÁ	QUY TRÌNH Công nhận hòa giải viên	Mã hiệu: QT.HGCS.01
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 12/4/2022

	khoản 3 Điều 8 của Luật Hòa giải ở cơ sở, Trưởng ban công tác Mặt trận lập hồ sơ đề nghị công nhận hòa giải viên gửi trực tiếp tại BP TN&TKQ của UBND xã. Trường hợp số người được đề nghị công nhận là hòa giải viên lấy theo kết quả bỏ phiếu từ cao xuống thấp nhiều hơn số lượng hòa giải viên được Chủ tịch UBND cấp xã quyết định thì Trưởng ban công tác Mặt trận lập danh sách những người được đề nghị công nhận, trong đó bao gồm những người có số phiếu bằng nhau gửi Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, quyết định. CCCM tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh bằng văn bản; + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận hồ sơ và lập phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ, giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (đối với hồ sơ giải quyết nhiều hơn 01 ngày) và cập nhật thông tin, dữ liệu vào Hệ thống thông tin MCĐT và Sổ theo dõi hồ sơ; + Hồ sơ sau khi đã được hướng dẫn mà không được bổ sung đầy đủ, hoàn thiện thì CCCM từ chối bằng phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ, trong đó ghi rõ lý do từ chối, ký, ghi rõ họ tên của người tiếp nhận.			QT.VP 02
B2	Giải quyết hồ sơ: CCCM kiểm tra điều kiện để được làm hòa giải viên, tổng hợp quyết định số lượng, thành phần tổ hòa giải; trình lãnh đạo UBND ký phê duyệt. CCCM cập nhật thông tin, dữ liệu vào Hệ thống thông tin MCĐT.	CCCM	01 ngày	Biểu mẫu theo QT.VP 02
B3	Phê duyệt: Lãnh đạo UBND xã xem xét và ký quyết định công nhận hòa giải viên. Trường	Lãnh đạo UBND xã	¼ ngày	Quyết định công nhận hòa giải viên hoặc

UBND XÃ ĐÌNH XÁ	QUY TRÌNH Công nhận hòa giải viên	Mã hiệu: QT.HGCS.01
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 12/4/2022

	hợp không đồng ý giao CCCM làm văn bản từ chối nêu rõ lý do. Lãnh đạo cập nhật thông tin, dữ liệu vào Hệ thống thông tin MCĐT.			văn bản từ chối, Biểu mẫu theo QT.VP 02
B4	Giải quyết hồ sơ: CCCM tiếp nhận hồ sơ từ lãnh đạo UBND, đóng dấu, lưu hồ sơ, cập nhật thông tin, dữ liệu vào Hệ thống thông tin MCĐT và chuyển kết quả sang BP TN&TKQ.	CCCM	1/5 ngày	Biểu mẫu theo QT.VP 02
B5	Trả kết quả: BP TN&TKQ thu phí (nếu có) và trả kết quả cho công dân, yêu cầu công dân ký nhận vào Sổ theo dõi hồ sơ. CCCM cập nhật thông tin, dữ liệu vào Hệ thống thông tin MCĐT.	BP TN&TKQ	1/5 ngày	Biểu mẫu theo QT.VP 02

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1.	Mẫu số 01	Biên bản kiểm phiếu hoặc biên bản về kết quả biểu quyết bầu hòa giải viên trong trường hợp bầu hòa giải viên bằng hình thức biểu quyết công khai
2.	Mẫu số 02	Biên bản kiểm phiếu hoặc biên bản về kết quả biểu quyết bầu hòa giải viên trong trường hợp bầu hòa giải viên bằng hình thức bỏ phiếu kín
3.	Mẫu số 03	Biên bản kiểm phiếu hoặc biên bản về kết quả biểu quyết bầu hòa giải viên trong trường hợp bầu hòa giải viên bằng hình thức phát phiếu bầu đến hộ gia đình
4.	Mẫu số 06	Danh sách người được đề nghị công nhận là hòa giải viên.

Biểu mẫu quy định tại Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTU'MTTQVN ngày 18/11/2014 về Hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

7. HỒ SƠ LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1.	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (nếu có)
2.	Biên bản kiểm phiếu hoặc biên bản về kết quả biểu quyết bầu hòa giải viên
3.	Danh sách người được đề nghị công nhận là hòa giải viên.

UBND XÃ ĐÌNH XÁ	QUY TRÌNH Công nhận hòa giải viên	Mã hiệu: QT.HGCS.01
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 12/4/2022

4.	Quyết định công nhận hòa giải viên hoặc văn bản từ chối
Hồ sơ được lưu trữ, bảo quản tại bộ phận chuyên môn sau đó chuyển xuống lưu trữ của cơ quan theo quy định	